

## **TIÊU ĐỀ**

Choc culturel des touristes français au Vietnam – Sốc văn hóa của du khách Pháp ở Việt Nam

## **TỪ KHÓA**

Tiếng Pháp – Văn minh, văn hóa – Sốc văn hóa của du khách Pháp ở Việt Nam

## **RÉSUMÉ**

Après avoir lu un article de presse portant sur le phénomène de refus de retourner au Vietnam des touristes étrangers, une idée de recherche a surgi dans notre pensée : étudier les chocs culturels des touristes français au cours de leurs voyages au Vietnam. Afin d'établir un corpus servant de base de ce projet, nous avons mené une enquête en ligne auprès de 75 voyageurs qui avaient déjà visité le Vietnam. Le résultat de l'enquête nous a permis de trouver des causes des chocs culturels et d'enrichir les réflexions à une amélioration de la situation actuelle.

Les chocs culturels des touristes français sont différents l'un de l'autre. Pourtant, ils abordent généralement quelques points communs tels que la circulation, la cuisine, la pollution, la saleté, le bruit, les arnaques... Dans le processus de recherche des causes de ce phénomène, nous apercevons que les raisons sont multiples : les différences entre les cultures française et vietnamienne, le manque de préparation psychologique et culturelle avant le voyage, la barrière linguistiques, le décalage entre les attentes des touristes et la réalité, etc. Enfin, nous proposons quelques stratégies, d'une part pour éviter le choc culturel chez les touristes, d'autre part pour changer positivement l'image du Vietnam dans leurs yeux, pour contribuer ainsi à l'amélioration du tourisme du Vietnam.

# TÓM TẮT

## **1. Lý do, mục tiêu, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu**

Ngày nay, du lịch được coi là một trong những quân át chủ bài trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam. Song song với cơ hội là những thách thức và khó khăn. Những năm gần đây, Việt Nam đang phải đối mặt với thực tế đáng lo ngại đó là chỉ có 6% du khách quốc tế quay trở lại Việt Nam cho dù phần lớn trong số họ đánh giá rất cao cảnh quan thiên nhiên của nước ta. Chúng tôi đã tự đặt câu hỏi tại sao lại có nghịch lí như vậy, tại sao du khách quốc tế lại không muốn quay trở lại Việt Nam hay giới thiệu Việt Nam với bạn bè của họ. Từ những suy nghĩ đó, chúng tôi đã quyết định thực hiện nghiên cứu này với mong muốn cải thiện phần nào tình trạng hiện tại của ngành du lịch Việt Nam cũng như thúc đẩy ngành công nghiệp không khói của nước ta ngày càng phát triển, vươn tới tầm cao mới.

Trong bài nghiên cứu, chúng tôi sử dụng phương pháp miêu tả để có thể nắm bắt rõ tình hình hiện tại của du lịch Việt Nam, nghiên cứu những khó khăn cũng như để tìm ra nguyên nhân dẫn đến sốc văn hóa của du khách Pháp. Trong phần thân bài, chúng tôi sẽ thực hiện một cuộc điều tra đối với du khách Pháp, những người đã từng đến thăm Việt Nam. Và trong suốt quá trình nghiên cứu, phân tích dữ liệu, chúng tôi có sử dụng thêm những phương pháp nghiên cứu khác như phương pháp phân tích, phương pháp thông kê và phương pháp tổng hợp.

## **2. Cấu trúc của đề tài**

Bài nghiên cứu của chúng tôi gồm 3 chương :

Chương I tập trung nghiên cứu lý thuyết. Trong phần này chúng tôi đã làm rõ một số khái niệm cơ bản về văn hóa, giao tiếp, giao tiếp liên văn hóa và sốc văn hóa.

Chương II đi sâu nghiên cứu những cú sốc văn hóa của du khách Pháp ở Việt Nam. Với chương này, chúng tôi sẽ phân tích chi tiết cuộc điều tra để tìm ra nguyên nhân của sốc văn hóa.

Chúng tôi sẽ đề cập trong chương cuối những chiến lược, giải pháp dựa trên kết quả của cuộc điều tra ở chương II nhằm đóng góp cho sự phát triển của lĩnh vực du lịch Việt Nam.

### **3. Kết quả nghiên cứu**

Ngày nay, kinh tế Thế giới phát triển không ngừng trên tất cả mọi phương diện của cuộc sống. Chúng ta không thể phủ nhận đóng góp của lĩnh vực du lịch vào nền kinh tế đất nước. Hiện tượng sốc văn hóa ở du khách Pháp nói riêng và du khách quốc tế nói chung khi đến Việt Nam là không thể tránh khỏi với con số 78.3% theo cuộc điều tra ở chương II do nhiều nguyên nhân như sự khác nhau về văn hóa giữa hai nước hay rào cản ngôn ngữ... Để khắc phục được tình trạng này cần đòi hỏi sự phối kết hợp của nhiều ban, ngành để có thể mang đến một tương lai tươi sáng hơn cho lĩnh vực du lịch Việt Nam.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. ABDALLAH-PRETCEILLE M., PORCHER L., (1996), *Éducation et communication interculturelle*, Presse Universitaire de France, Paris
2. BLACK J. S. et GREGERSEN, H. B., (1991), *The other half of the picture: Antecedents of spouse cross-cultural adjustment*, Journal of International Business Studies
3. BOLLINGER D. et HOFSTEDE G., (1987), *Les Différences Culturelles dans le management*, Paris, Editions d'Organisation
4. CARLO MADDALENA DE, (1998), *L'interculturel*, Clé International, Paris
5. CHANG W., (2009), *Schema adjustment in cross-cultural encounters: A study of expatriate international aid service workers*, International Journal of Intercultural Relations

6. CLANET C., (1990), *L'interculturel. Introduction aux approches interculturelles en Education et en Sciences Humaines*, Toulouse, Presses universitaires du Mirail
7. COHEN E. M., (1984), *Chocs culturels et relations interculturelles dans la pratique des intervenants sociaux*, Cahiers de sociologie économique et culturelle
8. CONSEIL DE L'EUROPE, (1986), *L'Interculturalisme : de l'idée à la pratique didactique et de la pratique à la théorie*, Strasbourg
9. HSIEH A-T. et TSAI C.W., (2009), *Does national culture really matter? Hotel service perceptions by Taiwan and American tourists*, International Journal of culture tourism and hospitality
10. LEVIS-STRAUSS C., (1985), "Introduction à l'œuvre de Marcel Mauss", in *Sociologie et Anthropologie*, Paris, PUF Quadrige
11. MARX E., (1999), *Breaking through culture shock*, Nicholas Brealey Publishing: London
12. NGUYEN Van Dung, (2005), *Civilisation française I*, Université National de Hanoi
13. OBERG K., (1960), *Cultural Shock: Adjustment to new cultural environments*, *Practical Anthropology*, New York
14. PEDERSEN P., (2004), *110 Experiences for multicultural learning*, Washington, DC: American Psychological Association
15. SOLOMON C. M., (1994), *Success abroad depends on more than job skills*, Personnel Journal
16. WINDMULLER F., (2011), *L'approche culturelle et interculturelle*, Français langue étrangère (FLE), Paris : Belin

### Từ điển

1. Le Petit Larousse, (1988), Paris
2. Le Petit Robert, (1998), Dictionnaire de la langue française, Paris

### Các trang web:

<http://objectifvietnam.com/circulation-au-vietnam/>

<http://lecourrier.vn/hanoi-vu-par-une-francaise-le-choc-culturel-/114144.html>

<http://lecourrier.vn/interruption-momentanee/181087.html>

<http://360degresvietnam.com/transport-au-vietnam-incroyable-mais-vrai/>